



KPMG Limited
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street
District 1, Ho Chi Minh City
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone +84 (8) 3821 9266
Fax +84 (8) 3821 9267
Internet kpmg.com.vn

BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP

**Kính gửi các cổ đông
Tổng công ty Việt Thắng – CTCP**

Phạm vi kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán riêng đính kèm của Tổng công ty Việt Thắng - CTCP ("Công ty") tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo. Các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 30 tháng 3 năm 2009.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và thuyết trình trong báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của Ban Giám đốc, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Căn cứ đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, Công ty đã trích lập khoản phải trả cho công nhân viên là 13,2 tỷ VNĐ không dựa trên sự ước tính của Ban Giám Đốc về khoản tiền thực tế sẽ phải chi trả. Theo ý kiến của chúng tôi, Chuẩn mực Kế toán Việt Nam yêu cầu rằng các khoản trích lập này phải được dựa trên sự ước tính tốt nhất của Ban Giám Đốc tại ngày lập báo cáo tài chính. Nếu Công ty làm theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, nợ ngắn hạn sẽ giảm 5,4 tỷ VNĐ và vốn chủ sở hữu sẽ tăng 5,4 tỷ VNĐ tại ngày 31 tháng 12 năm 2009. Ngoài ra, lợi nhuận thuần cho năm kết thúc cùng ngày sẽ tăng 5,4 tỷ VNĐ.

Ý kiến ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng của vấn đề như được nêu trong đoạn cơ sở ý kiến loại trừ, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính không hợp nhất của Tổng công ty Việt Thắng - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 và kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán phổ biến được Việt Nam chấp thuận.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy Chứng nhận Đầu tư số: 011043000345

Báo cáo kiểm toán số: 09-02-225-5A



Nguyễn Thanh Nghị

Chứng chỉ kiểm toán viên số 0304/KTV

Phó Tổng Giám đốc



Lâm Thị Ngọc Hảo

Chứng chỉ kiểm toán viên số N0866/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh. 27 APR 2010

Tổng công ty Việt Thắng - CTCP

Bảng cân đối kế toán không hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2009 VNĐ	31/12/2008 VNĐ
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn	100		204.322.469.127	147.994.659.132
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3	26.124.766.761	7.976.175.473
Tiền	111		24.324.766.761	7.976.175.473
Các khoản tương đương tiền	112		1.800.000.000	-
Các khoản phải thu	130	4	91.416.646.667	52.894.576.893
Phải thu khách hàng	131		75.800.536.441	44.942.576.325
Trả trước cho người bán	132		6.383.517.015	341.817.378
Phải thu khác	135		9.232.593.211	7.610.183.190
Hàng tồn kho	140	5	83.031.176.069	85.439.446.853
Hàng tồn kho	141		83.031.176.069	89.205.722.104
Dự phòng hàng tồn kho	149		-	(3.766.275.251)
Tài sản ngắn hạn khác	150		3.749.879.630	1.684.459.913
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		615.098.359	876.775.655
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		967.589.468	77.491.026
Thuế phải thu Ngân sách Nhà nước	154		32.276.901	35.269.023
Tài sản ngắn hạn khác	158		2.134.914.902	694.924.209
Tài sản dài hạn	200		257.123.307.130	258.662.735.598
Tài sản cố định	220		203.349.625.968	188.979.286.499
Tài sản cố định hữu hình	221	6	173.488.294.507	188.979.286.499
Nguyên giá	222		406.204.144.410	401.139.158.355
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(232.715.849.903)	(212.159.871.856)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	7	29.861.331.461	-
Bất động sản đầu tư	220	8	5.028.767.362	6.267.158.152
Nguyên giá	222		26.605.778.414	23.482.288.414
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(21.577.011.052)	(17.215.130.262)
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	9	48.649.444.993	63.298.515.675
Đầu tư vào công ty con	252		10.651.839.464	10.651.839.464
Đầu tư vào các công ty liên kết, liên doanh	252		39.424.786.163	55.200.430.594
Đầu tư dài hạn khác	258		1.350.000.000	450.000.000
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		(2.777.180.634)	(3.003.754.383)
Tài sản dài hạn khác	260		95.468.807	117.775.272
Chi phí trả trước dài hạn	261		95.468.807	117.775.272
TỔNG TÀI SẢN	270		461.445.776.257	406.657.394.730

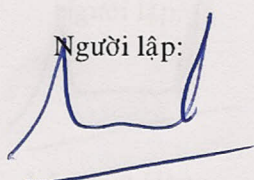
Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này

Tổng công ty Việt Thắng - CTCP

Bảng cân đối kế toán không hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2009 (tiếp theo)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2009 VNĐ	31/12/2008 VNĐ
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		256.312.193.028	228.049.870.135
Nợ ngắn hạn	310		186.499.496.955	157.148.519.237
Vay ngắn hạn	311	10	130.442.071.869	125.985.099.964
Phải trả người bán	312	11	22.220.783.425	18.173.708.847
Người mua trả tiền trước	313		1.177.872.470	875.495.908
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	10.270.136.519	67.573.323
Phải trả người lao động	315		13.180.940.023	3.880.282.424
Chi phí phải trả	316		195.709.637	390.993.693
Phải trả khác	319	13	9.011.983.012	7.775.365.078
Vay và nợ dài hạn	330		69.812.696.073	70.901.350.898
Vay dài hạn	334	14	69.065.337.636	70.435.381.644
Dự phòng trợ cấp thôi việc	336	15	747.358.437	465.969.254
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		205.133.583.229	178.607.524.595
Vốn chủ sở hữu	410		203.363.298.927	174.819.173.018
Vốn cổ phần	411	16	140.000.000.000	140.000.000.000
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	2c	(661.958.901)	-
Quỹ đầu tư phát triển	417	17	25.267.021.631	21.434.561.639
Quỹ dự phòng tài chính	418	17	3.222.129.476	2.100.800.129
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		57.224.303	57.224.303
Lợi nhuận chưa phân phối	420		35.478.882.418	11.226.586.947
Nguồn kinh phí sự nghiệp và quỹ khác	430		1.770.284.302	3.788.351.577
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	431		1.770.284.302	3.788.351.577
TỔNG NGUỒN VỐN	440		461.445.776.257	406.657.394.730

Người lập:



Lê Thiết Hùng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Đức Khiêm
Tổng Giám đốc

27 APR 2010

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này

Tổng công ty Việt Thắng - CTCP

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh không hợp nhất cho năm kết thúc ngày

31 tháng 12 năm 2009

	Mã số	Thuyết minh	2009 VND	2008 VND
Tổng doanh thu	01	18	796.254.441.054	591.379.879.950
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	18	(200.248.900)	(488.667.272)
Doanh thu thuần	10	18	796.054.192.154	590.891.212.678
Giá vốn hàng bán	11	19	(690.706.170.620)	(528.611.477.437)
Lợi nhuận gộp	20		105.348.021.534	62.279.735.241
Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	6.300.524.972	7.252.072.728
Chi phí hoạt động tài chính	22	21	(30.679.453.686)	(30.426.240.060)
Chi phí bán hàng	24		(3.440.731.566)	(2.755.832.097)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(21.206.063.241)	(17.927.643.383)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		56.322.298.013	18.422.092.429
Kết quả từ các hoạt động khác	40			
Thu nhập khác	31	22	21.777.247.202	12.555.328.474
Chi phí khác	32	23	(18.435.679.274)	(8.452.640.319)
Lợi nhuận trước thuế	50		59.663.865.941	22.524.780.584
Chi phí thuế thu nhập – hiện hành	51	24	(10.184.983.523)	(98.193.637)
Chi phí thuế thu nhập – hoãn lại	51	24	-	-
Lợi nhuận thuần	60		49.478.882.418	22.426.586.947

Người lập:

Lê Thiết Hùng
Kế toán trưởng



Người duyệt:

Nguyễn Đức Khiêm
Tổng Giám đốc

27 APR 2010

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này

Tổng công ty Việt Thắng - CTCP

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ không hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

	Mã số	Thuyết minh	2009 VND	2008 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		59.663.865.941	22.524.780.584
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		27.980.694.009	26.207.082.918
Dự phòng	03		(3.992.849.000)	3.510.474.951
Lỗi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	04		1.810.728.444	3.746.465.310
Lãi từ thanh lý tài sản cố định	05		(1.471.751.570)	(400.389.658)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		7.217.891.823	-
Chi phí lãi vay	06		13.850.044.600	22.978.951.024
Thu nhập lãi tiền gửi và cổ tức	07		(4.683.036.690)	(3.620.461.978)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		100.375.587.557	74.946.903.151
Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác	09		(40.731.114.542)	26.759.315.593
Biến động hàng tồn kho	10		6.174.546.035	(11.631.277.560)
Biến động các khoản phải trả và nợ khác	11		18.754.634.638	(7.595.222.054)
Biến động chi phí trả trước	12		283.983.761	-
			84.857.637.449	82.479.719.130
Tiền lãi vay đã trả	13		(14.123.070.525)	(22.978.445.524)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	(121.654.092)
Tiền chi từ quỹ khen thưởng và phúc lợi	16		(2.690.864.883)	(1.746.355.383)
Tiền thuần thu từ các hoạt động kinh doanh	20		68.043.702.041	57.633.264.131
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(45.654.319.156)	(73.317.079.044)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		6.013.428.038	1.588.397.409
Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25		(900.000.000)	(450.000.000)
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26		3.213.591.723	-
Tiền thu lãi cho vay và cổ tức	27		4.586.036.690	2.127.279.978
Tiền thuần chi cho các hoạt động đầu tư	30		(32.741.262.705)	(70.051.401.657)

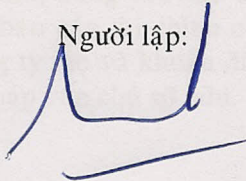
Tổng công ty Việt Thắng - CTCP

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ không hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 (tiếp theo)

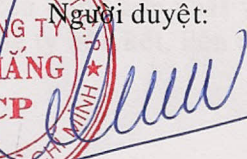
	Mã số	Thuyết minh	2009 VNĐ	2008 VNĐ
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền vay ngắn hạn và dài hạn nhận được	33		352.441.212.525	411.599.959.546
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(351.980.952.035)	(376.113.751.511)
Tiền trả cổ tức	36		(17.773.440.000)	(21.089.960.000)
Tiền thuần (chi cho)/ thu từ các hoạt động tài chính	40		(17.313.179.510)	14.396.248.035
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		17.989.259.826	1.978.110.509
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		7.976.175.473	5.998.064.964
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái đối với tiền và các khoản tương đương tiền	61		159.331.462	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	70	3	26.124.766.761	7.976.175.473

CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN TỆ CHỦ YẾU

	2009 VNĐ'000	2008 VNĐ'000
Cần trừ khoản phải trả với khoản thu hồi từ thanh lý đầu tư vào công ty liên doanh trong năm	5.344.160.885	-

Người lập:

Lê Thiết Hùng
Kế toán trưởng



Người duyệt:

Nguyễn Đức Khiêm
Tổng Giám đốc

27 APR 2010

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành các báo cáo tài chính này